

Bản án số: 63/2022/HS-PT
Ngày 27-5-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thái

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Quân
Bà Vũ Thị Thanh Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Trọng Kha là Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 01/2022/TLPT-HS, ngày 07 tháng 01 năm 2022 do có kháng cáo của nguyên đơn dân sự đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2021/HS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện HT.

- Nguyên đơn dân sự có kháng cáo: Bà Khổng Thị Lan A, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: 82/14/8 đường Nguyễn X, phường 26, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: 345/4 B, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Khổng Thị Lan A: Ông Trần La Đ, sinh năm 1992; địa chỉ: 442/12 N, thành phố Q, tỉnh Bình Định (theo văn bản ủy quyền ngày 18/02/2022) (có mặt).

- Bị đơn dân sự: Ông Lê Quang Dũng S, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hoà (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15/5/2020, Nguyễn Ngọc S1 điều khiển xe ô tô biển số 79C-155.30 lưu thông trên đường Quốc lộ 1A đi từ tỉnh Phú Yên vào TP. Hồ Chí Minh. Khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, đến đoạn Km 1756, Quốc lộ 1A, thuộc thôn 3, xã T, huyện HT, Nguyễn Ngọc S1 điều khiển xe ô tô 79C-155.30 chạy

với tốc độ khoảng 50 - 60 km/h (theo lời S1 khai) thì phát hiện phía trước cùng chiều, cách xe S1 khoảng 05 mét, ở làn đường xe cơ giới của phần đường bên phải hướng Phan Thiết → Đồng Nai có xe ô tô biển số 51G-600.31 do Đặng Bảo Q điều khiển chở Nguyễn Trọng N và Nguyễn Thị Cẩm V đang cho xe giảm tốc độ, dừng lại phía trước vì kẹt xe. Do khoảng cách quá gần nên S1 không xử lý kịp tình huống, S1 vừa đánh lái sang trái để tránh va chạm thì phần đầu bên phải của xe ô tô 79C-155.30 tông vào bên trái đuôi xe ô tô 51G-600.31 gây ra tai nạn. Hậu quả, Nguyễn Trọng N và Nguyễn Thị Cẩm V bị thương, xe ô tô 51G-600.31 bị hư hỏng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc S1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Nguyễn Ngọc S1 có giấy phép lái xe ô tô hạng C, là tài xế lái xe thuê cho ông Lê Quang Dũng S (là chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 79C-155.30, tải trọng 7,9 tấn).

Theo bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 395/2020/TgT ngày 07/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận thì thương tích của Nguyễn Trọng N được xác định như sau: Chấn thương đầu, sung nề mi mắt phải, tụ máu lớp mỏng dưới liềm não và liềm tiểu não hai bên, đã được điều trị hiện ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 8%.

Đối với Nguyễn Thị Cẩm V, do chỉ bị thương nhẹ nên từ chối giám định thương tích.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 30/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện HT xác định thì xe ô tô biển số 51G-600.31 bị thiệt hại 410.442.375 đồng.

Theo bản Kết luận giám định số 879/KLGD-PC09 ngày 21/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận xác định:

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 79C-155.30 và xe ô tô biển số 51G-600.31 nằm trên làn đường xe cơ giới thuộc phần đường bên phải theo hướng Phan Thiết đi Đồng Nai;

- Xe ô tô biển số 79C-155.30 di chuyển theo hướng Phan Thiết đi Đồng Nai, xe ô tô biển số 51G-600.31 di chuyển theo hướng Phan Thiết đi Đồng Nai.

Về phần vật chứng thu giữ gồm: Xe ô tô biển số 79C-155.30 và xe ô tô biển số 51G-600.31 đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện HT trả lại cho các chủ sở hữu.

Về phần dân sự: Nguyễn Trọng N yêu cầu bồi thường 25.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị Cẩm V yêu cầu bồi thường 15.000.000 đồng và Khổng Thị Lan A (chủ xe ô tô 51G-600.31) yêu cầu bồi thường 682.442.375 đồng. Quá trình điều tra, ông Lê Quang Dũng S (chủ xe ô tô 79C-155.30) đã bồi thường tổng số tiền 213.100.000 đồng (trong đó, bồi thường cho Nghĩa 5.000.000 đồng, bồi thường cho bà V 15.000.000 và bồi thường cho Khổng Thị Lan A 193.100.000 đồng) nhưng anh N, bà V và Khổng Thị Lan A từ chối nhận tiền nên ông Lê Quang Dũng S đã giao nộp toàn bộ số tiền nêu trên cho Cơ quan CSĐT Công an

huyện HT quản lý để thực hiện việc bồi thường. Riêng Đặng Bảo Q không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2021/HS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện HT đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc S1 phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc S1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2017/HSST của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk ngày 22/12/2017. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S1 phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ: Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 586, 589, 590 và Điều 601 Bộ luật Dân sự;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của bà Nguyễn Thị Cẩm V và ông Nguyễn Trọng N. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S1 phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Cẩm V số tiền 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng); Bồi thường cho ông Nguyễn Trọng N số tiền 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm của bà Khổng Thị Lan A, buộc ông Lê Quang Dũng S phải bồi thường cho bà Khổng Thị Lan A số tiền 410.442.375đồng (Bốn trăm mười triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn, ba trăm bảy mươi lăm đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 213.100.000đồng do ông Lê Quang Dũng S đã nộp tại Cơ quan CSĐT Công an huyện HT theo giấy nộp tiền của Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện HT ngày 12/10/2020 để đảm bảo việc bồi thường.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết.

Ngày 09/11/2021, nguyên đơn dân sự bà Khổng Thị Lan A kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm của bà Khổng Thị Lan A, buộc ông Lê Quang Dũng S phải bồi thường cho bà Khổng Thị Lan A số tiền 746.432.240 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Ý kiến của ông Trần La Đ: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà Không Thị Lan A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tư cách tham gia tố tụng: Bà Không Thị Lan A là chủ xe ô tô 51G-600.31 xác định vào ngày 15/5/2020, bà giao xe ô tô 51G-600.31 cho Đặng Bảo Q quản lý, sử dụng để chở Nguyễn Trọng N và Nguyễn Thị Cẩm V. Trong vụ án này, xe ô tô 51G-600.31 bị thiệt hại 410.442.375 đồng thì cần xác định người đang quản lý, sử dụng tài sản là người bị hại, như vậy Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị hại là Đặng Bảo Q là đúng. Riêng Nguyễn Trọng N và Nguyễn Thị Cẩm V không phải là người được giao quản lý, sử dụng xe ô tô 51G-600.31, hơn nữa anh N bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%; bà V bị thương nhẹ và từ chối giám định thương tích, là không đủ định lượng theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định anh N, bà V là bị hại, là không chính xác, mà cần phải xác định tư cách tham gia tố tụng của anh N, bà V là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tuy nhiên, do quyền lợi của anh N và bà V không bị ảnh hưởng, anh N và bà V cũng không có kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ nêu ra thiếu sót để Tòa án cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

Ngoài ra, đây là vụ án hình sự, trình tự, thủ tục chỉ cần áp dụng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại áp dụng thêm quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự là không đúng.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Không Thị Lan A, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 15/5/2020, Nguyễn Ngọc S1 điều khiển xe ô tô biển số 79C-155.30 lưu thông trên đường Quốc lộ 1A, đến đoạn Km 1756, Quốc lộ 1A, thuộc thôn 3, xã T, huyện HT, thì phát hiện phía trước cùng chiều, cách xe S1 khoảng 05 mét, ở làn đường xe cơ giới của phần đường bên phải hướng Phan Thiết → Đồng Nai có xe ô tô biển số 51G-600.31 do Đặng Bảo Q điều khiển chở Nguyễn Trọng N và Nguyễn Thị Cẩm V, do khoảng cách quá gần nên S1 không xử lý kịp tình huống, để phần đầu bên phải của xe ô tô 79C-155.30 tông vào bên trái đuôi xe ô tô 51G-600.31 gây ra tai nạn, hậu quả Nguyễn Trọng N bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%; Nguyễn Thị Cẩm V bị thương nhẹ và từ chối giám định thương tích; xe ô tô 51G-600.31 bị thiệt hại 410.442.375 đồng theo Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 30/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện HT.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc S1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung “Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng” theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự và còn buộc ông Lê Quang Dũng S (chủ xe ô tô biển số 79C-155.30) phải bồi thường cho bà Không Thị Lan A (chủ xe ô

tô biển số 51G-600.31) số tiền 410.442.375 đồng.

Tuy nhiên, bà Lan Anh cho rằng mức bồi thường như vậy là chưa thỏa đáng, bà cho rằng Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 30/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện HT sai về trình tự, thủ tục, thẩm quyền định giá, áp dụng Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ quản lý tài sản và trích khấu hao tài sản cố định từ đó trích khấu hao 25% trên tổng giá trị thiệt hại là không đúng. Bà kháng cáo yêu cầu bồi thường các khoản gồm:

- Chi phí sửa chữa xe ô tô biển số 51G-600.31: 547.256.500 đồng.
- Chi phí phải thuê ô tô để phục vụ công việc trong thời gian xe ô tô bị hư hỏng không thể sử dụng (từ tháng 6/2020 đến tháng 9/2021): 128.000.000 đồng.
- Chi phí lãi vay ngân hàng mà bà Lan Anh phải trả trong thời gian xe bị hư hỏng từ tháng 6/2020 đến tháng 9/2021: 71.175.740 đồng.

Tổng cộng là 746.432.240 đồng.

Tại phiên tòa, ông Trần La Đ là đại diện theo ủy quyền của bà Không Thị Lan A thay đổi yêu cầu kháng cáo, không yêu cầu bồi thường số tiền 128.000.000 đồng là tiền chi phí thuê ô tô để phục vụ công việc trong thời gian xe ô tô bị hư hỏng.

[2.1] Đối với yêu cầu số tiền chi phí sửa chữa xe 547.256.500 đồng:

Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 01/9/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện HT có Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS, kết luận xe ô tô biển số 51G-600.31 bị thiệt hại 193.034.550 đồng.

Ngày 17/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HT có công văn số 17/CV-ĐTTH yêu cầu tổ chức định giá toàn diện đối với thiệt hại của xe ô tô biển số 51G-600.31 do Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 01/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện HT chưa tiến hành định giá hết phần thiệt hại bên trong xe ô tô biển số 51G-600.31.

Như vậy, do chưa có kết luận toàn diện về giá đối với phần thiệt hại bên trong xe ô tô, căn cứ công văn số 17/CV-ĐTTH ngày 17/02/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HT, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện HT đã có Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 30/3/2021, kết luận xe ô tô biển số 51G-600.31 bị thiệt hại 410.442.375 đồng, đây được xem là định giá lần đầu, không thuộc trường hợp định giá lại tài sản theo khoản 5 Điều 31 của Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 03 năm 2018 quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tổ tụng hình sự. Do đó, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện HT vẫn tiến hành định giá là có căn cứ.

Mặt khác, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện HT đã tiến hành trình tự, thủ tục định giá đúng quy định pháp luật. Xe ô tô biển số

51G-600.31 do bà Khổng Thị Lan A làm chủ sở hữu đăng ký lần đầu vào tháng 5/2018, quá trình sử dụng theo thời gian tài sản sẽ bị khấu hao, không còn như giá trị mới lúc đầu, nên mặc dù Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ quản lý tài sản và trích khấu hao tài sản cố định áp dụng cho doanh nghiệp, chưa có hướng dẫn khấu hao tài sản cố định áp dụng cho cá nhân nhưng Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện HT vẫn áp dụng thông tư này để trích khấu hao 25% trên tổng giá trị thiệt hại vẫn là phù hợp.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của bà Khổng Thị Lan A cho rằng phải căn cứ vào phiếu sửa chữa ngày 01/9/2020 của Công ty cổ phần ô tô Trường Hải - Chi nhánh Tân Bình để yêu cầu bồi thường số tiền 547.256.500 đồng là chưa có căn cứ, bởi lẽ xe ô tô biển số 51G-600.31 đã qua thời gian sử dụng 02 năm, các chi tiết bộ phận của xe đã không còn mới, có sự khấu hao, trong khi Công ty cổ phần ô tô Trường Hải báo giá dựa trên sự thay mới các phụ tùng, bộ phận của xe.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông Lê Quang Dũng S phải bồi thường cho bà Khổng Thị Lan A số tiền 410.442.375 đồng theo Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 30/3/2021 là đúng quy định. Vì vậy, kháng cáo này của bà Lan Anh là không có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Đối với yêu cầu trả chi phí lãi vay ngân hàng với số tiền 71.175.740 đồng:

Hội đồng xét xử nhận thấy bà Khổng Thị Lan A có thể chấp xe ô tô biển số 51G-600.31 để vay tiền tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và sau khi xe ô tô biển số 51G-600.31 hư hỏng, bà không thể sử dụng phương tiện trên, tuy nhiên việc vay tiền để mua xe ô tô là nhu cầu cá nhân của bà Lan Anh, không phải là thiệt hại và không có mối quan hệ nhân quả với hành vi phạm tội của bị cáo S1 gây ra, bởi lẽ việc xe ô tô biển số 51G-600.31 bị hư hỏng không phải là nguyên nhân chủ yếu khiến cho bà phải trả tiền lãi ngân hàng, bà vẫn có nguồn thu nhập khác để thực hiện việc trả lãi này. Do đó, Hội đồng xét xử cũng không chấp nhận phần kháng cáo này của bà.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy không thể chấp nhận kháng cáo của bà Khổng Thị Lan A mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Do Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo về phần dân sự của bà Lan Anh, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm nên bà Lan Anh phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, và không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn dân sự bà Khổng Thị Lan A. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2021/HS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện HT;

Căn cứ: Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 601 Bộ luật Dân sự;

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm của bà Khổng Thị Lan A, buộc ông Lê Quang Dũng S phải bồi thường cho bà Khổng Thị Lan A số tiền 410.442.375 đồng (Bốn trăm mười triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn, ba trăm bảy mươi lăm đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 213.100.000 đồng do ông Lê Quang Dũng S đã nộp tại Cơ quan CSĐT Công an huyện HT theo giấy nộp tiền của Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện HT ngày 12/10/2020 để đảm bảo việc bồi thường.

Căn cứ vào: Điểm e khoản 2 Điều 23; khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Khổng Thị Lan A phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ 200.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007000 ngày 25/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HT. Bà Khổng Thị Lan A phải tiếp tục nộp 100.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (27/5/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA huyện HT;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 – Công an tỉnh Bình Thuận;
- Tổ HCTP – TAND tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Thanh Thái